TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**48/**2021/HS-PT
Ngày 7/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Trọng Danh**
Các Thẩm phán: Ông **Trần Minh Long**
Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 7/6/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLHS-PT ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Hoài P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:15/2021/HS-ST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **PHẠM HOÀI P**; Tên gọi khác: R; sinh ngày 9 tháng 12 năm 1994 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT:Số 366 đường V, tổ 26, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: 49/17/2 đường T, tổ 51, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Phạm Hoài V (sống) và bà Phạm Thị Thùy T (sống); vợ là Nguyễn Thị Phương T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bị hại: Ông Phạm Đ, sinh năm 1941; Địa chỉ: Số 44 H, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện hợp pháp của ông Đ có ông Phạm Văn T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 44 H, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/7/2020, Phạm Hoài P (có giấy phép lái xe hạng A1-D) điều khiển xe ô tô BKS 43B-041.39 chạy trên đường S hướng N - T. Khi đến ngã ba giao nhau với đường V, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng do chạy nhanh và thiếu quan sát nên đã tông vào xe đạp điện do ông Phạm Đ điều khiển trên đường S rẽ vào đường V. Hậu quả: Ông Phạm Đ bị thương với tỷ lệ 95%.

Tang vật tạm giữ tại hiện trường: 01 xe ô tô BKS 43B-041.39 do Công ty TNHH N đứng tên chủ sở hữu, 01 xe đạp điện của ông Phạm Đ.

Sau khi tai nạn xảy ra, hiện trường để lại như sau:

Hiện trường xảy ra tại đường S được thảm nhựa , mặt đường bằng phẳng, lòng đường rộng 15m, được tổ chức lưu thông theo hai chiều.

Trụ điện CS182 được xác định là điểm mốc và mép phải đường S theo hướng T - N được xác định là mép chuẩn.

- Xe đạp điện nằm trên mặt đường, ngả về phía bên phải, đầu xe hướng về phía Sơn Trà và hơi chếch về mép chuẩn.

+ Từ tâm đầu trục bánh trước xe đạp điện đo đến mép chuẩn là 03m30.

+ Từ tâm đầu trục bánh sau xe đạp điện đo đến mép chuẩn là 04m.

+ Từ đầu trục bánh sau xe đạp điện đo đến tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 43B-041.39 là 07m30. Đây là khoảng cách giữa 2 xe.

- Vết xước không liên tục dài 5m70 do xe đạp điện tạo nên. Từ điểm khởi đầu vết xước đo đến mép chuẩn là 7m20, điểm cuối trùng gác để chân người ngồi lái bên phải.

- Xe ô tô BKS 43B-041.39 nằm trên mặt đường, đầu xe hướng về T và hơi chếch về Q.

+ Từ tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 43B-041.39 đo đến mép chuẩn là 5m30.

+ Từ tâm đầu trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 43B-041.39 đo đến mép chuẩn là 6m50.

- Từ tâm đầu trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 43B-041.39 đo đến mép phải đường V theo hướng Q - biển Đ là 0m10.

- Từ tâm đầu trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 43B-041.39 đo đến trụ điện CS182 là 08m50.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 271 ngày 18/12/2020 của Trung tâm pháp y-thành phố Đà Nẵng kết luận dấu hiệu chính qua giám định đối với ông Phạm Đ: Chấn thương sọ não kín, chấn thương ngực kín, chấn thương

xương chậu, tổn thương phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 95%.

Tại Bản án sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phạm Hoài P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Về hình phạt:

- *Căn cứ:* điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoài P *12 (mười hai)* tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 bị cáo Phạm Hoài P và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoài P và đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hoài P theo đúng thủ tục tố tụng và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Hoài P 12 tháng tù là có phần nghiêm khắc, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoài P và đại diện hợp pháp của bị hại, áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 355; Điều 357 của BLTTHS 2015, giữ nguyên mức hình phạt đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Phạm Hoài P và đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Hoài P đã khai nhận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 13/7/2020, tại khu vực ngã ba đường S - V, Phạm Hoài P (có giấy phép lái xe hạng A1-D) điều khiển xe ô tô BKS 43B-041.39 chạy nhanh và thiếu quan sát nên đã tông vào xe đạp điện do ông Phạm Đ điều khiển trên đường S rẽ vào đường V làm ông Đ bị thương tích với tỷ lệ 95%. Do đó, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt tù mà Tòa án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo và khắc phục hậu quả cho bị hại được 100.000.000 đồng, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi vợ và 3 con nhỏ, nên xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo lo cho gia đình. Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn T cho rằng mức hình phạt mà Tòa cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nặng và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hoài P, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi gây ra tại nạn bị cáo đã tích cực cấp cứu, chữa trị cho nạn nhân. Nạn nhân được cứu sống là nhờ một phần cấp cứu kịp thời của bị cáo, bản thân bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vè hành vi của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại và gia đình bị hại cũng kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, sửa Bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Phạm Hoài P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Căn cứ vào***: Điểm b Khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoài P, sửa Bản án sơ thẩm.

- *Căn cứ:* điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hoài P 12 (mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", thời gian thử thách là **24 tháng** kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hoài P cho UBND phương T, quận C, thành phố Đà Nẵng, nơi bị cáo đăng kí hộ khẩu thường trú để theo dõi, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phạm Hoài P thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Phạm Hoài P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Toà án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬPHÚCTHẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Trọng Danh